

PHỤ LỤC 02

TỔNG HỢP CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC UBND XÃ, PHƯỜNG NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số: 432 /TB-SGDĐT ngày 05/5/2026 của Sở GDĐT tỉnh Đồng Tháp)

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
1	Trường Mẫu giáo Bình Tấn	xã Bình Thành	Mầm non	21	15	6													6	
2	Trường Tiểu học Bình Thành 1	xã Bình Thành	Tiểu học	52	49	3						1						2		
3	Trường Tiểu học Bình Thành 2	xã Bình Thành	Tiểu học	54	51	1												1		
4	Trường Mầm non Mỹ Quý 1	xã Mỹ Quý	Mầm non	33	31	1													1	
5	Trường Mầm non Láng Biền	xã Mỹ Quý	Mầm non	29	26	1													1	
6	Trường Tiểu học Mỹ Quý 1	xã Mỹ Quý	Tiểu học	50	48	2						1						1		
7	Trường Tiểu học Mỹ Quý 2	xã Mỹ Quý	Tiểu học	50	40	8						2		1		1		4		
8	Trường Tiểu học Mỹ Đông	xã Mỹ Quý	Tiểu học	35	31	3						1			1			1		
9	Trường TH-THCS Láng Biền	xã Mỹ Quý	Tiểu học	46	42	3												3		
		xã Mỹ Quý	THCS			1														
10	Trường THCS Mỹ Quý	xã Mỹ Quý	THCS	67	66	1			1											
11	Trường THCS Mỹ Đông	xã Mỹ Quý	THCS	27	25	2			1	1										
12	Trường Tiểu học Dinh Bà	xã Tân Hộ Cơ	Tiểu học	37	33	2						1		1						
13	Trường Tiểu học Tân Thành B1	xã Tân Hộ Cơ	Tiểu học	33	29	2								1				1		
14	Trường Tiểu học Tân Thành B2	xã Tân Hộ Cơ	Tiểu học	28	27	1						1								
15	Trường THCS Tân Hộ Cơ	xã Tân Hộ Cơ	THCS	49	45	2			1							1				
16	Trường THCS Tân Thành B	xã Tân Hộ Cơ	THCS	26	23	2	1	1												
17	Trường Mầm non Phong Mỹ	xã Phong Mỹ	Mầm non	33	28	1													1	
18	Trường Mầm non Phong Mỹ B	xã Phong Mỹ	Mầm non	31	23	4													4	
19	Trường Mầm non Gáo Giồng	xã Phong Mỹ	Mầm non	28	23	1													1	
20	Trường Tiểu học Phong Mỹ 1	xã Phong Mỹ	Tiểu học	45	35	3												3		
21	Trường Tiểu học Phong Mỹ 2	xã Phong Mỹ	Tiểu học	45	34	5								1				4		
22	Trường Tiểu học Gáo Giồng	xã Phong Mỹ	Tiểu học	42	28	2						1				1				
23	Trường THCS Nguyễn Văn Đưng	xã Phong Mỹ	THCS	38	31	4	1		1	2										
24	Trường THCS Gáo Giồng	xã Phong Mỹ	THCS	33	27	1				1										
25	Trường Mầm non Hướng Dương	xã Phú Hữu	Mầm non	34	32	2													2	

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
26	Trường Mầm non Hoa Sen	xã Phú Hựu	Mầm non	29	22	2													2	
27	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	xã Phú Hựu	Tiểu học	36	30	5								1					4	
28	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	xã Phú Hựu	Tiểu học	49	38	6						1	1						4	
29	Trường Tiểu học Kim Đồng	xã Phú Hựu	Tiểu học	62	56	3						1							2	
30	Trường TH-THCS Võ Văn Kiệt	xã Phú Hựu	THCS	43	33	5					1	1		1	1	1				
		xã Phú Hựu	Tiểu học			1													1	
31	Trường THCS Lý Tự Trọng	xã Phú Hựu	THCS	25	21	3				1	1			1						
32	Trường THCS Võ Nguyên Giáp	xã Phú Hựu	THCS	39	33	6	2	1	1			1	1							
33	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	xã Phú Hựu	THCS	33	25	6	1	1	2						1		1			
34	Trường THCS Nguyễn Chí Thanh	xã Phú Hựu	THCS	71	67	4	1		1	1				1						
35	Trường Tiểu học Đỗ Văn Châu	xã Phú Thành	Tiểu học	34	32	1										1				
36	Trường Tiểu học Hồ Biểu Chánh	xã Phú Thành	Tiểu học	30	25	4										1	1	2		
37	Trường Tiểu học Đỗ Trinh Thoại	xã Phú Thành	Tiểu học	22	17	4											1	3		
38	Trường Mầm non Phú Điền	xã Thanh Mỹ	Mầm non	41	33	5													5	
39	Trường Mầm non Thanh Mỹ 1	xã Thanh Mỹ	Mầm non	25	17	4													4	
40	Trường Mầm non Thanh Mỹ 2	xã Thanh Mỹ	Mầm non	25	21	3													3	
41	Trường Tiểu học Phú Điền	xã Thanh Mỹ	Tiểu học	55	40	2						1		1						
42	Trường Tiểu học Thanh Mỹ	xã Thanh Mỹ	Tiểu học	30	24	5						1		1		1		2		
43	Trường Tiểu học Trần Thị Bích Dung	xã Thanh Mỹ	Tiểu học	23	19	2						1		1						
44	Trường TH-THCS Phú Điền	xã Thanh Mỹ	THCS	49	43	2				1						1				
		xã Thanh Mỹ	Tiểu học			1			1											
45	Trường TH-THCS Thanh Mỹ	xã Thanh Mỹ	THCS	47	35	4	1				1	2								
		xã Thanh Mỹ	Tiểu học			4			1									3		
46	Trường THCS Phú Điền	xã Thanh Mỹ	THCS	41	35	3						1		1						1
47	Trường THCS Nguyễn Văn Tre	xã Thanh Mỹ	THCS	39	29	5	1		1			1		1						1
48	Trường Mầm non Bình Xuân	Phường Bình Xuân	Mầm non	22	21	1													1	
49	Trường Tiểu học Bình Xuân 1	Phường Bình Xuân	Tiểu học	35	34	1													1	
50	Trường Tiểu học Bình Xuân 2	Phường Bình Xuân	Tiểu học	35	32	3													3	
51	Trường THCS Bình Xuân	Phường Bình Xuân	THCS	48	46	2			1						1					
52	Trường Mầm non Mỹ Phú	Phường Mỹ Trà	Mầm non	25	23	2													2	

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
53	Trường Mầm non Mỹ Trà	Phường Mỹ Trà	Mầm non	32	31	1													1	
54	Trường Mầm non Nhị Mỹ	Phường Mỹ Trà	Mầm non	26	23	2													2	
55	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	Phường Mỹ Trà	Tiểu học	24	22	1						1								
56	Trường Tiểu học Mỹ Trà	Phường Mỹ Trà	Tiểu học	24	21	3						1						1		1
57	Trường Tiểu học An Bình	Phường Mỹ Trà	Tiểu học	31	26	3												3		
58	Trường Tiểu học Nhị Mỹ	Phường Mỹ Trà	Tiểu học	38	35	2												2		
59	Trường THCS Nguyễn Tú	Phường Mỹ Trà	THCS	52	47	2				1				1						
60	Trường THCS Nguyễn Minh Trí	Phường Mỹ Trà	THCS	35	27	4			2	1		1								
61	Trường THCS Nhị Mỹ	Phường Mỹ Trà	THCS	32	28	1								1						
62	Trường Tiểu học Hậu Mỹ Trinh	xã Hậu Mỹ	Tiểu học	31	31	2												2		
63	Trường THCS Hậu Mỹ Bắc A	xã Hậu Mỹ	THCS	53	51	2		1	1											
64	Trường Mầm non Hậu Mỹ Trinh	xã Hậu Mỹ	Mầm non	19	18	1													1	
65	Trường Tiểu học Hậu Mỹ Bắc B	xã Hậu Mỹ	Tiểu học	32	31	1												1		
66	Trường Mẫu giáo Tân Thành A	xã Tân Thành	Mầm non	25	23	2													2	
67	Trường Mẫu giáo Thông Bình	xã Tân Thành	Mầm non	30	26	4													4	
68	Trường Mầm non Thông Bình	xã Tân Thành	Mầm non	23	21	2													2	
69	Trường Tiểu học Tân Thành A1	xã Tân Thành	Tiểu học	33	32	1									1					
70	Trường Tiểu học Thông Bình 2	xã Tân Thành	Tiểu học	49	48	1								1						
71	Trường THCS Thông Bình	xã Tân Thành	THCS	54	53	1										1				
72	Trường Tiểu học Lấp Vò 1	xã Lấp Vò	Tiểu học	47	43	1													1	
73	Trường Tiểu học Lấp Vò 2	xã Lấp Vò	Tiểu học	37	34	2													2	
74	Trường Tiểu học Vĩnh Thạnh 1	xã Lấp Vò	Tiểu học	42	33	6						2			1				3	
75	Trường Tiểu học Vĩnh Thạnh 2	xã Lấp Vò	Tiểu học	35	31	2													2	
76	Trường Tiểu học Bình Thành 2	xã Lấp Vò	Tiểu học	37	33	1						1								
77	Trường Tiểu học Bình Thành 3	xã Lấp Vò	Tiểu học	26	22	4						1	1						2	
78	Trường Tiểu học Bình Thạnh Trung 1	xã Lấp Vò	Tiểu học	31	29	1						1								
79	Trường Tiểu học Bình Thạnh Trung 2	xã Lấp Vò	Tiểu học	40	36	4						1	2						1	
80	Trường THCS Lấp Vò	xã Lấp Vò	THCS	92	79	7			1	1		1	1	1	1	1				
81	Trường THCS Vĩnh Thạnh	xã Lấp Vò	THCS	54	49	5			1	1	1	1		1						
82	Trường Tiểu học Đốc Binh Kiều 1	xã Đốc Binh Kiều	Tiểu học	48	37	2						1							1	

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
83	Trường Tiểu học Đốc Bình Kiều 2	xã Đốc Bình Kiều	Tiểu học	53	44	5						2						3		
84	Trường Tiểu học Tân Kiều 1	xã Đốc Bình Kiều	Tiểu học	42	35	4						1						2		1
85	Trường Tiểu học Tân Kiều 3	xã Đốc Bình Kiều	Tiểu học	28	19	2								1		1				
86	Trường THCS Đốc Bình Kiều	xã Đốc Bình Kiều	THCS	49	46	2			1	1										
87	Trường THCS Tân Kiều	xã Đốc Bình Kiều	THCS	35	30	4			2			2								
88	Trường Mầm non Long Bình	xã Long Bình	Mầm non	28	24	3													3	
89	Trường Mầm non Bình Tân	xã Long Bình	Mầm non	20	18	1													1	
90	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Nhiêu	xã Long Bình	Tiểu học	27	24	3												3		
91	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trừ	xã Long Bình	Tiểu học	35	29	3						1						2		
92	Trường Tiểu học Lê Thành Tằng	xã Long Bình	Tiểu học	36	30	4										1	1	2		
93	Trường THCS Huỳnh Xuân Việt	xã Long Bình	THCS	29	27	2			1	1										
94	Trường Mầm non Tân Hoà	xã Phong Hòa	Mầm non	26	23	1													1	
95	Trường Mầm non Định Hoà	xã Phong Hòa	Mầm non	23	18	4													4	
96	Trường Mầm non Phong Hoà	xã Phong Hòa	Mầm non	32	31	1													1	
97	Trường Tiểu học Vĩnh Thới 2	xã Phong Hòa	Tiểu học	31	29	1								1						
98	Trường Tiểu học Tân Hoà 1	xã Phong Hòa	Tiểu học	38	34	4								1				3		
99	Trường Tiểu học Tân Hoà 2	xã Phong Hòa	Tiểu học	28	24	2												2		
100	Trường Tiểu học Phong Hoà 1	xã Phong Hòa	Tiểu học	46	44	2						1		1						
101	Trường Tiểu học Phong Hoà 2	xã Phong Hòa	Tiểu học	29	24	4						1		1				2		
102	Trường THCS Vĩnh Thới	xã Phong Hòa	THCS	52	47	4			2			1					1			
103	Trường THCS Tân Hoà	xã Phong Hòa	THCS	46	43	2	1		1											
104	Trường THCS Định Hoà	xã Phong Hòa	THCS	38	34	2		1	1											
105	Trường THCS Phong Hoà	xã Phong Hòa	THCS	58	53	3				1	1				1					
106	Trường Mầm non Hậu Thành	xã Hội Cư	Mầm non	17	12	1													1	
107	Trường Mầm non Hậu Mỹ Phú	xã Hội Cư	Mầm non	15	11	1													1	
108	Trường Tiểu học Đoàn Thị Nghiệp	xã Hội Cư	Tiểu học	49	43	1												1		
109	Trường THCS Hậu Thành	xã Hội Cư	THCS	28	25	2	1	1												
110	Trường THCS Mỹ Hội	xã Hội Cư	THCS	39	35	1			1											
111	Trường TH-THCS Hậu Mỹ Phú	xã Hội Cư	THCS	54	50	1				1										
112	Trường Tiểu học Nha Mân 2	xã Tân Nhuận Đông	Tiểu học	53	50	1							1							

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
113	Trường Mầm non Mỹ Đức Tây	xã Mỹ Đức Tây	Mầm non	22	21	1													1	
114	Trường Mầm non Mỹ Đức Đông	xã Mỹ Đức Tây	Mầm non	21	20	1													1	
115	Trường Mầm non Thiện Trí	xã Mỹ Đức Tây	Mầm non	13	11	2													2	
116	Trường Tiểu học Mỹ Đức Tây	xã Mỹ Đức Tây	Tiểu học	53	48	5												5		
117	Trường TH-THCS Thiện Trí	xã Mỹ Đức Tây	Tiểu học	55	49	4					1							3		
		xã Mỹ Đức Tây	THCS			2		1		1										
118	Trường THCS Mỹ Đức Tây	xã Mỹ Đức Tây	THCS	40	35	4	1	1		1			1							
119	Trường THCS Mỹ Đức Đông	xã Mỹ Đức Tây	THCS	26	25	1			1											
120	Trường Tiểu học Phú Kiệt	xã Lương Hòa Lạc	Tiểu học	36	33	2												2		
121	Trường THCS Lương Hòa Lạc	xã Lương Hòa Lạc	THCS	37	35	1				1										
122	Trường THCS Thanh Bình	xã Lương Hòa Lạc	THCS	35	33	2				1					1					
123	Trường Mầm non Phú Thọ	xã Phú Thọ	Mầm non	26	19	6													6	
124	Trường Mầm non Phú Thành A	xã Phú Thọ	Mầm non	33	22	6													6	
125	Trường Tiểu học Phú Thọ	xã Phú Thọ	Tiểu học	37	30	2						1		1						
126	Trường Tiểu học Phú Thành A1	xã Phú Thọ	Tiểu học	51	43	5						2						3		
127	Trường THCS Phú Thọ	xã Phú Thọ	THCS	30	22	5	1		2			1				1				
128	Trường Mầm non Tân Phú Đông	xã Tân Dương	Mầm non	21	20	1													1	
129	Trường Tiểu học Tân Dương	xã Tân Dương	Tiểu học	48	46	2									1			1		
130	Trường Tiểu học Tân Phú Đông	xã Tân Dương	Tiểu học	29	24	4												3		1
131	Trường Tiểu học Phú Long	xã Tân Dương	Tiểu học	28	25	1							1							
132	Trường TH-THCS Hoà Thành	xã Tân Dương	Tiểu học	51	47	3						1		1				1		
133	Trường THCS Tân Dương	xã Tân Dương	THCS	39	34	4	1		1	1					1					
134	Trường Tiểu học Thạnh Tân	xã Tân Phước 2	Tiểu học	21	20	1											1			
135	Trường Tiểu học Tân Hòa Tây	xã Tân Phước 2	Tiểu học	15	12	3										1	1	1		
136	Trường Mẫu giáo An Phong	xã An Long	Mầm non	33	24	8													8	
137	Trường Tiểu học An Long 1	xã An Long	Tiểu học	37	32	4												4		
138	Trường Tiểu học An Long 2	xã An Long	Tiểu học	27	21	5						1				1		2		1
139	Trường Tiểu học An Phong 1	xã An Long	Tiểu học	48	41	3								1				2		
140	Trường Tiểu học An Phong 2	xã An Long	Tiểu học	28	23	4						1		1				1		1
141	Trường THCS Phú Ninh	xã An Long	THCS	69	60	4				1		1	1							1

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
142	Trường THCS An Phong	xã An Long	THCS	49	45	3			1					1		1				
143	Trường Mầm non Hưng Thạnh	xã Phương Thịnh	Mầm non	32	26	1													1	
144	Trường Tiểu học Hưng Thạnh 1	xã Phương Thịnh	Tiểu học	40	32	6						1	1		1				3	
145	Trường Tiểu học Hưng Thạnh 2	xã Phương Thịnh	Tiểu học	26	16	3								1					2	
146	Trường Tiểu học Phương Thịnh	xã Phương Thịnh	Tiểu học	40	35	1													1	
147	Trường THCS Hưng Thạnh	xã Phương Thịnh	THCS	38	32	3	1			1										1
148	Trường THCS Phương Thịnh	xã Phương Thịnh	THCS	34	29	3	1					1								1
149	Trường Mẫu giáo Long Khánh B	xã Long Khánh	Mầm non	28	22	6														6
150	Trường Tiểu học Long Khánh A1	xã Long Khánh	Tiểu học	29	23	5						1			1				3	
151	Trường Tiểu học Long Khánh A3	xã Long Khánh	Tiểu học	35	29	4						1		1			1	1		
152	Trường Tiểu học Long Khánh A4	xã Long Khánh	Tiểu học	29	24	2						1							1	
153	Trường Tiểu học Long Khánh B1	xã Long Khánh	Tiểu học	31	27	1						1								
154	Trường Tiểu học Long Khánh B2	xã Long Khánh	Tiểu học	23	19	1							1							
155	Trường THCS Long Khánh A	xã Long Khánh	THCS	61	55	4	1		1			1								1
156	Trường THCS Long Khánh B	xã Long Khánh	THCS	30	26	2			1						1					
157	Trường Tiểu học A An Hữu	xã An Hữu	Tiểu học	43	37	2													2	
158	Trường Tiểu học B An Hữu	xã An Hữu	Tiểu học	28	23	2													2	
159	Trường Tiểu học Hòa Hưng	xã An Hữu	Tiểu học	43	37	2						1							1	
160	Trường THCS Hòa Hưng	xã An Hữu	THCS	34	30	1			1											
161	Trường TH-THCS Mỹ Lương	xã An Hữu	Tiểu học	51	48	1													1	
		xã An Hữu	THCS			2	1	1												
162	Trường Mẫu giáo Tân Hòa	xã Tân Long	Mầm non	23	18	3														3
163	Trường Tiểu học Định An	xã Lai Vung	Tiểu học	42	39	3						1							1	1
164	Trường Tiểu học Định Yên 1	xã Lai Vung	Tiểu học	51	46	2						1		1						
165	Trường Tiểu học Định Yên 2	xã Lai Vung	Tiểu học	32	28	1													1	
166	Trường Tiểu học Tân Phước 1	xã Lai Vung	Tiểu học	32	29	2										1			1	
167	Trường Tiểu học Tân Thành 2	xã Lai Vung	Tiểu học	36	32	3						1		1					1	
168	Trường THCS Định An	xã Lai Vung	THCS	43	40	1														1
169	Trường THCS Định Yên	xã Lai Vung	THCS	65	56	6			2			1		1		1				1
170	Trường THCS Tân Phước	xã Lai Vung	THCS	41	35	5	2		2						1					

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
171	Trường THCS Tân Thành	xã Lai Vung	THCS	70	62	7	1		4	1		1								
172	Trường Mẫu giáo Tân Thạnh	xã Tân Thạnh	Mầm non	33	30	3													3	
173	Trường Mẫu giáo Phú Lợi	xã Tân Thạnh	Mầm non	24	15	9													9	
174	Trường Tiểu học Tân Thạnh 1	xã Tân Thạnh	Tiểu học	55	50	2												2		
175	Trường Tiểu học Phú Lợi 2	xã Tân Thạnh	Tiểu học	17	13	1								1						
176	Trường THCS Tân Thạnh	xã Tân Thạnh	THCS	55	51	4	1		1			1				1				
177	Trường THCS Phú Lợi	xã Tân Thạnh	THCS	29	27	1				1										
178	Trường Tiểu học Võ Thị Lớ	xã Gò Công Đông	Tiểu học	29	27	1												1		
179	Trường THCS Võ Văn Dánh	xã Gò Công Đông	THCS	75	70	5			1	1	1					1	1			
180	Trường THCS Võ Duy Linh	xã Gò Công Đông	THCS	42	37	4			2	1							1			
181	Trường Mầm non Tân Hiệp	xã Châu Thành	Mầm non	33	30	1														1
182	Trường Tiểu học Tân Lý Tây	xã Châu Thành	Tiểu học	44	36	5											1	4		
183	Trường Tiểu học Thân Cửu Nghĩa	xã Châu Thành	Tiểu học	56	49	5						1				1		3		
184	Trường THCS Tân Hiệp	xã Châu Thành	THCS	44	42	2				1	1									
185	Trường THCS Thân Cửu Nghĩa	xã Châu Thành	THCS	35	26	5	1	1		2	1									
186	Trường THCS Đoàn Giỏi	xã Châu Thành	THCS	52	49	1			1											
187	Trường TH-THCS Long An	xã Châu Thành	Tiểu học	52	49	1											1			
		xã Châu Thành	THCS			1				1										
188	Trường Tiểu học Phước Trung	xã Tân Hòa	Tiểu học	43	40	2												2		
189	Trường Tiểu học Tân Hòa	xã Tân Hòa	Tiểu học	39	38	1												1		
190	Trường THCS Nguyễn Trọng Dân	xã Tân Hòa	THCS	29	28	1			1											
191	Trường Mẫu giáo Thường Phước 1	xã Thường Phước	Mầm non	26	24	1														1
192	Trường Mẫu giáo Thường Phước 2	xã Thường Phước	Mầm non	26	23	2														2
193	Trường Mẫu giáo Thường Thới Tiền	xã Thường Phước	Mầm non	26	24	2														2
194	Trường Mầm non Thường Thới Tiền	xã Thường Phước	Mầm non	19	18	1														1
195	Trường Tiểu học Thường Phước 1A	xã Thường Phước	Tiểu học	41	37	3						1			1			1		
196	Trường Tiểu học Thường Phước 1B	xã Thường Phước	Tiểu học	50	46	2											1	1		
197	Trường Tiểu học Thường Phước 2	xã Thường Phước	Tiểu học	27	24	2						1						1		
198	Trường Tiểu học Thường Phước 2A	xã Thường Phước	Tiểu học	34	29	3						1				1		1		
199	Trường Tiểu học Thường Thới Tiền 1	xã Thường Phước	Tiểu học	41	39	2						1						1		

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
200	Trường Tiểu học Thường Thới Tiền 2	xã Thường Phước	Tiểu học	37	30	3						1						2		
201	Trường THCS Thường Phước 1	xã Thường Phước	THCS	61	60	1						1								
202	Trường THCS Thường Phước 2	xã Thường Phước	THCS	32	29	1	1													
203	Trường THCS Thường Thới Tiền	xã Thường Phước	THCS	55	52	2	1								1					
204	Trường Mầm non Mỹ Tân	Phường Mỹ Ngãi	Mầm non	27	25	2													2	
205	Trường Mầm non Mỹ Ngãi	Phường Mỹ Ngãi	Mầm non	22	21	1													1	
206	Trường Mầm non Tân Nghĩa	Phường Mỹ Ngãi	Mầm non	29	28	1													1	
207	Trường Mầm non Bình Minh	Phường Mỹ Ngãi	Mầm non	24	22	2													2	
208	Trường Tiểu học Mỹ Ngãi	Phường Mỹ Ngãi	Tiểu học	26	22	3												3		
209	Trường Tiểu học Trung Vương	Phường Mỹ Ngãi	Tiểu học	24	23	1												1		
210	Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm	Phường Mỹ Ngãi	Tiểu học	35	32	2												2		
211	Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực	Phường Mỹ Ngãi	Tiểu học	21	19	2						1						1		
212	Trường Tiểu học Hoàng Diệu	Phường Mỹ Ngãi	Tiểu học	35	33	2												2		
213	Trường THCS Võ Trường Toản	Phường Mỹ Ngãi	THCS	64	59	5	1		2	1		1								
214	Trường THCS Trần Đại Nghĩa	Phường Mỹ Ngãi	THCS	38	35	3			2					1						
215	Trường THCS Tân Nghĩa	Phường Mỹ Ngãi	THCS	29	27	2			1			1								
216	Trường Mầm non Tân Công Chí	xã Tân Hồng	Mầm non	18	17	1													1	
217	Trường Tiểu học Tân Công Chí 2	xã Tân Hồng	Tiểu học	34	33	1						1								
218	Trường THCS Nguyễn Du	xã Tân Hồng	THCS	30	28	1				1										
219	Trường THCS Nguyễn Văn Tiệp	xã Tân Hồng	THCS	60	57	1								1						
220	Trường Mẫu giáo Long Thuận	xã Long Phú Thuận	Mầm non	41	34	4													4	
221	Trường Mẫu giáo Phú Thuận A	xã Long Phú Thuận	Mầm non	40	32	4													4	
222	Trường Mẫu giáo Phú Thuận B	xã Long Phú Thuận	Mầm non	41	32	4													4	
223	Trường Tiểu học Long Thuận 1	xã Long Phú Thuận	Tiểu học	32	26	2						1						1		
224	Trường Tiểu học Long Thuận 3	xã Long Phú Thuận	Tiểu học	25	22	2											1	1		
225	Trường Tiểu học Long Thuận 4	xã Long Phú Thuận	Tiểu học	38	30	2							1					1		
226	Trường Tiểu học Phú Thuận A1	xã Long Phú Thuận	Tiểu học	32	28	1												1		
227	Trường Tiểu học Phú Thuận A2	xã Long Phú Thuận	Tiểu học	44	39	1						1								
228	Trường Tiểu học Phú Thuận B2	xã Long Phú Thuận	Tiểu học	54	49	4									1			3		
229	Trường Tiểu học Phú Thuận B3	xã Long Phú Thuận	Tiểu học	25	21	1							1							

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
230	Trường THCS Long Thuận	xã Long Phú Thuận	THCS	51	47	2								1		1				
231	Trường THCS Phú Thuận A	xã Long Phú Thuận	THCS	46	40	2			1			1								
232	Trường Mầm non Vĩnh Hựu	xã Vĩnh Hựu	Mầm non	16	15	1													1	
233	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Tốt	xã Vĩnh Hựu	Tiểu học	36	31	2											1	1		
234	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Quyên	xã Vĩnh Hựu	Tiểu học	33	31	1												1		
235	Trường THCS Nguyễn Thị Bảy	xã Vĩnh Hựu	THCS	40	36	4			1	2						1				
236	Trường Mẫu giáo Mỹ An Hưng B	xã Mỹ An Hưng	Mầm non	26	24	1													1	
237	Trường Tiểu học Tân Mỹ 1	xã Mỹ An Hưng	Tiểu học	26	22	1								1						
238	Trường Tiểu học Tân Mỹ 2	xã Mỹ An Hưng	Tiểu học	27	22	1							1							
239	Trường THCS Mỹ An Hưng B	xã Mỹ An Hưng	THCS	48	43	1								1						
240	Trường Mẫu giáo Tân Quy Đông	Phường Sa Đéc	Mầm non	17	10	3														3
241	Trường Mầm non Ánh Dương	Phường Sa Đéc	Mầm non	26	21	4														4
242	Trường Mầm non Hoa Mai	Phường Sa Đéc	Mầm non	35	27	7														7
243	Trường Mầm non Hoa Sen	Phường Sa Đéc	Mầm non	22	20	2														2
244	Trường Mầm non Năng Hồng	Phường Sa Đéc	Mầm non	28	22	6														6
245	Trường Mầm non Sen Hồng	Phường Sa Đéc	Mầm non	37	28	8														8
246	Trường Mầm non Tân Khánh Đông	Phường Sa Đéc	Mầm non	44	39	4														4
247	Trường Tiểu học Kim Đồng	Phường Sa Đéc	Tiểu học	51	48	1													1	
248	Trường Tiểu học Phú Mỹ	Phường Sa Đéc	Tiểu học	51	46	1													1	
249	Trường Tiểu học Tân Khánh Đông 1	Phường Sa Đéc	Tiểu học	34	28	5								1					4	
250	Trường Tiểu học Tân Khánh Đông 3	Phường Sa Đéc	Tiểu học	36	29	5													5	
251	Trường Tiểu học Tân Long	Phường Sa Đéc	Tiểu học	32	29	1													1	
252	Trường Tiểu học Trung Vương	Phường Sa Đéc	Tiểu học	51	42	1													1	
253	Trường Tiểu học Vĩnh Phước	Phường Sa Đéc	Tiểu học	45	41	1													1	
254	Trường THCS Hùng Vương	Phường Sa Đéc	THCS	69	58	5	1		2	1						1				
255	Trường THCS Lưu Văn Lang	Phường Sa Đéc	THCS	86	75	10	2	1	2	1				2	1	1				
256	Trường THCS Tân Khánh Đông	Phường Sa Đéc	THCS	57	44	10		1	4	2				1		1	1			
257	Trường THCS Trần Thị Nhượng	Phường Sa Đéc	THCS	63	54	7		1	3	2				1						
258	Trường THCS Võ Thị Sáu	Phường Sa Đéc	THCS	82	71	8	1	1	2	1				1		1	1			

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
259	Trường Mầm non Mỹ Phước Tây	Phường Mỹ Phước Tây	Mầm non	23	20	3													3	
260	Trường Mầm non Mỹ Hạnh Trung	Phường Mỹ Phước Tây	Mầm non	19	17	2													2	
261	Trường TH-THCS Mỹ Hạnh Trung	Phường Mỹ Phước Tây	Tiểu học	58	48	4						1	1					2		
		Phường Mỹ Phước Tây	THCS			6	1	1	1	1			1							
262	Trường THCS Trừ Văn Thố	Phường Mỹ Phước Tây	THCS	64	59	2				2										
263	Trường THCS Mai Thị Út	Phường Mỹ Phước Tây	THCS	56	48	7			2	1	1	1					1			1
264	Trường THCS Thạnh Lộc	xã Thạnh Phú	THCS	38	37	1			1											
265	Trường THCS Phú Cường	xã Thạnh Phú	THCS	25	23	2		1									1			
266	Trường Tiểu học Ngô Văn Nhạc	xã Mỹ Thiện	Tiểu học	30	29	1											1			
267	Trường TH-THCS Mỹ Trung	xã Mỹ Thiện	Tiểu học	52	50	1													1	
268	Trường TH-THCS Thiện Trung	xã Mỹ Thiện	THCS	64	61	2	1			1										
		xã Mỹ Thiện	Tiểu học			1													1	
269	Trường Tiểu học Long Hưng	Phường Sơn Qui	Tiểu học	27	26	1													1	
270	Trường Tiểu học Tân Trung	Phường Sơn Qui	Tiểu học	56	54	1													1	
271	Trường Tiểu học Bình Đông	Phường Sơn Qui	Tiểu học	63	59	2											1		1	
272	Trường THCS Tân Trung	Phường Sơn Qui	THCS	45	43	2			1	1										
273	Trường THCS Bình Đông	Phường Sơn Qui	THCS	48	41	6			2	2							1	1		
274	Trường Mầm non Tháp Mười	xã Tháp Mười	Mầm non	38	33	3														3
275	Trường Tiểu học Dương Văn Hòa	xã Tháp Mười	Tiểu học	54	49	2													2	
276	Trường Tiểu học Mỹ An 1	xã Tháp Mười	Tiểu học	34	31	3							1						2	
277	Trường Tiểu học Mỹ An 2	xã Tháp Mười	Tiểu học	24	19	2							1							1
278	Trường Tiểu học Mỹ An	xã Tháp Mười	Tiểu học	41	35	3							1						2	
279	Trường Tiểu học Mỹ Hòa 1	xã Tháp Mười	Tiểu học	37	33	3							1						2	
280	Trường Tiểu học Mỹ Hòa 2	xã Tháp Mười	Tiểu học	28	25	1							1							
281	Trường THCS Tháp Mười	xã Tháp Mười	THCS	88	81	6			1	1	1	2					1			
282	Trường Tiểu học Tân Bình	Phường Thanh Hòa	Tiểu học	27	24	2								1			1			
283	Trường THCS Tân Bình	Phường Thanh Hòa	THCS	27	24	2			1	1										
284	Trường TH-THCS Thanh Hòa	Phường Thanh Hòa	Tiểu học	35	31	1													1	
		Phường Thanh Hòa	THCS			1						1								
285	Trường Mầm non Tân Phú Đông	xã Tân Phú Đông	Mầm non	28	24	4														4
286	Trường Tiểu học Phú Thạnh	xã Tân Phú Đông	Tiểu học	42	41	1													1	

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
287	Trường TH-THCS Phú Tân	xã Tân Phú Đông	THCS	39	36	2	1		1											
		xã Tân Phú Đông	Tiểu học			1														
288	Trường THCS Phú Đông	xã Tân Phú Đông	THCS	27	23	2			1	1										
289	Trường Tiểu học Tân Thới	xã Tân Thới	Tiểu học	58	56	2													2	
290	Trường Tiểu học Tân Phú	xã Tân Thới	Tiểu học	38	36	2													2	
291	Trường THCS Tân Phú	xã Tân Thới	THCS	37	32	4			2	1	1									
292	Trường Mầm non Bình Thạnh	Phường Hồng Ngự	Mầm non	37	35	2														2
293	Trường Tiểu học Bình Thạnh	Phường Hồng Ngự	Tiểu học	29	28	1													1	
294	Trường THCS Bình Thạnh	Phường Hồng Ngự	THCS	38	37	1			1											
295	Trường Mầm non Sơn Ca	Phường Gò Công	Mầm non	29	27	2														2
296	Trường Tiểu học Long Hòa	Phường Gò Công	Tiểu học	41	40	1													1	
297	Trường THCS Phường 1	Phường Gò Công	THCS	60	58	2				1	1									
298	Trường THCS Phường 5	Phường Gò Công	THCS	47	43	4		1		2					1					
299	Trường Tiểu học Quơn Long	xã Tân Thuận Bình	Tiểu học	41	35	5										1			4	
300	Trường THCS Quơn Long	xã Tân Thuận Bình	THCS	45	38	6			1	2	1					1	1			
301	Trường THCS Đặng Hưng Phước	xã Tân Thuận Bình	THCS	41	38	3			1	1	1									
302	Trường Tiểu học thị trấn Chợ Gạo	xã Chợ Gạo	Tiểu học	48	46	2													2	
303	Trường Tiểu học Long Bình Điền	xã Chợ Gạo	Tiểu học	36	34	2								1					1	
304	Trường Tiểu học Song Bình	xã Chợ Gạo	Tiểu học	25	24	1													1	
305	Trường THCS thị trấn Chợ Gạo	xã Chợ Gạo	THCS	82	78	4									2	1	1			
306	Trường THCS Long Bình Điền	xã Chợ Gạo	THCS	46	43	3				1	1							1		
307	Trường TH-THCS An Thái Trung	xã Thanh Hưng	THCS	75	72	1	1													
308	Trường Mầm non Bình Phan	xã An Thạnh Thủy	Mầm non	19	18	1														1
309	Trường Tiểu học An Thạnh Thủy	xã An Thạnh Thủy	Tiểu học	39	36	2													2	
310	Trường Tiểu học Bình Phan	xã An Thạnh Thủy	Tiểu học	21	16	1													1	
311	Trường Tiểu học Bình Phục Nhứt	xã An Thạnh Thủy	Tiểu học	44	42	1													1	
312	Trường THCS An Thạnh Thủy	xã An Thạnh Thủy	THCS	28	21	3			1	1	1									
313	Trường THCS Bình Phục Nhứt	xã An Thạnh Thủy	THCS	43	41	1										1				
314	Trường Mầm non Mỹ Tịnh An	xã Mỹ Tịnh An	Mầm non	27	23	4														4
315	Trường Tiểu học Hòa Tịnh	xã Mỹ Tịnh An	Tiểu học	28	23	2										1	1			

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
316	Trường Tiểu học Trung Hòa	xã Mỹ Tịnh An	Tiểu học	24	21	2										1		1		
317	Trường Tiểu học Mỹ Tịnh An	xã Mỹ Tịnh An	Tiểu học	35	33	2												2		
318	Trường Tiểu học Tân Bình Thạnh	xã Mỹ Tịnh An	Tiểu học	21	19	2										1				1
319	Trường Mẫu giáo Thường Thới Hậu A	Phường Thường Lạc	Mầm non	21	20	1														1
320	Trường Mầm non Thường Lạc	Phường Thường Lạc	Mầm non	23	22	1														1
321	Trường Tiểu học Thường Thới Hậu A1	Phường Thường Lạc	Tiểu học	51	48	2							1		1					
322	Trường Tiểu học Thường Lạc 1	Phường Thường Lạc	Tiểu học	21	19	2													2	
323	Trường Tiểu học Thường Lạc 2	Phường Thường Lạc	Tiểu học	41	39	1													1	
324	Trường THCS Thường Lạc	Phường Thường Lạc	THCS	34	31	1	1													
325	Trường Tiểu học Bình Ninh	xã Bình Ninh	Tiểu học	37	36	1													1	
326	Trường THCS Bình Ninh	xã Bình Ninh	THCS	46	42	2			2											
327	Trường THCS Xuân Đông	xã Bình Ninh	THCS	28	25	3				1					1	1				
328	Trường Mầm non Hoa Hồng	Phường Mỹ Tho	Mầm non	41	39	1														1
329	Trường Mầm non sao Mai	Phường Mỹ Tho	Mầm non	23	22	1														1
330	Trường Mầm non Lê Thị Hồng Gấm	Phường Mỹ Tho	Mầm non	33	32	1														1
331	Trường Tiểu học Hồ Văn Nhánh	Phường Mỹ Tho	Tiểu học	31	29	2													2	
332	Trường Tiểu học Tân Long	Phường Mỹ Tho	Tiểu học	15	14	1								1						
333	Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	Phường Mỹ Tho	Tiểu học	48	47	1													1	
334	Trường THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Mỹ Tho	THCS	62	57	3				2	1									
335	Trường THCS Xuân Diệu	Phường Mỹ Tho	THCS	144	142	1									1					
336	Trường Mẫu giáo An Phước	xã An Phước	Mầm non	28	23	5														5
337	Trường Mầm non Giồng Găng	xã An Phước	Mầm non	31	26	5														5
338	Trường Mẫu giáo Tân Phước	xã An Phước	Mầm non	26	21	5														5
339	Trường Tiểu học An Phước	xã An Phước	Tiểu học	40	36	4										1			3	
340	Trường Tiểu học Giồng Găng	xã An Phước	Tiểu học	43	39	1											1			
341	Trường Tiểu học Tân Phước	xã An Phước	Tiểu học	39	36	3													2	1
342	Trường THCS Tân Phước	xã An Phước	THCS	26	21	3	1					1			1					
343	Trường THCS Nguyễn Quang Diêu	xã An Phước	THCS	32	28	3	1							1		1				
344	Trường Mầm non Gia Thuận	xã Gia Thuận	Mầm non	19	13	1														1
345	Trường Mầm non Kiểng Phước	xã Gia Thuận	Mầm non	26	23	1														1

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
346	Trường Mầm non Vàm Láng	xã Gia Thuận	Mầm non	38	32	1													1	
347	Trường Tiểu học Gia Thuận	xã Gia Thuận	Tiểu học	31	30	1											1			
348	Trường Tiểu học Kiểng Phước	xã Gia Thuận	Tiểu học	57	54	2												2		
349	Trường Tiểu học Vàm Láng	xã Gia Thuận	Tiểu học	54	51	1											1			
350	Trường THCS Gia Thuận	xã Gia Thuận	THCS	39	28	5			3	2										
351	Trường THCS Thái Văn Nam	xã Gia Thuận	THCS	42	38	3			2	1										
352	Trường THCS Đoàn Hồng Phước	xã Gia Thuận	THCS	38	28	6			3	1					1	1				
353	Trường Tiểu học Hưng Thạnh	xã Hưng Thạnh	Tiểu học	27	26	1												1		
354	Trường Tiểu học Phú Mỹ	xã Hưng Thạnh	Tiểu học	36	34	2												2		
355	Trường Tiểu học Tân Hòa Thành	xã Hưng Thạnh	Tiểu học	49	47	2						1		1						
356	Trường THCS Hưng Thạnh	xã Hưng Thạnh	THCS	27	25	2			1	1										
357	Trường THCS Phú Mỹ	xã Hưng Thạnh	THCS	35	33	2			2											
358	Trường THCS Tân Hòa Thành	xã Hưng Thạnh	THCS	37	35	2			1	1										
359	Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo	Phường Long Thuận	Tiểu học	46	45	1												1		
360	Trường THCS Phường 2	Phường Long Thuận	THCS	53	51	2			1	1										
361	Trường Mầm non Bình Nhì	xã Đồng Sơn	Mầm non	29	21	6													6	
362	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Mánh	xã Đồng Sơn	Tiểu học	48	43	3												3		
363	Trường Tiểu học Huỳnh Văn Phèn	xã Đồng Sơn	Tiểu học	26	21	5											1	4		
364	Trường THCS Võ Đẳng Được	xã Đồng Sơn	THCS	57	50	7			1	2	1	1				1	1			
365	Trường Mầm non Tuổi Xanh	Phường Đạo Thạnh	Mầm non	24	23	1													1	
366	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn	Phường Đạo Thạnh	Tiểu học	68	67	1												1		
367	Trường Tiểu học Thiên Hộ Dương	Phường Đạo Thạnh	Tiểu học	91	90	1												1		
368	Trường Tiểu học Đạo Thạnh	Phường Đạo Thạnh	Tiểu học	46	45	1												1		
369	Trường Tiểu học Bình Hàng Trung	xã Bình Hàng Trung	Tiểu học	43	32	7						1					1	5		
370	Trường Tiểu học Bình Hàng Tây	xã Bình Hàng Trung	Tiểu học	54	40	9						1			1	1		6		
371	Trường Tiểu học Tân Hội Trung 1	xã Bình Hàng Trung	Tiểu học	33	27	1						1								
372	Trường Tiểu học Tân Hội Trung 2	xã Bình Hàng Trung	Tiểu học	29	25	1												1		
373	Trường THCS Tân Hội Trung	xã Bình Hàng Trung	THCS	43	34	3			2					1						
374	Trường THCS Bình Hàng Tây	xã Bình Hàng Trung	THCS	36	29	1														1
375	Trường THCS Nguyễn Văn Khải	xã Bình Hàng Trung	THCS	40	36	4	1	1	1			1								

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
376	Trường Mầm non Vĩnh Bình	xã Vĩnh Bình	Mầm non	36	34	2													2	
377	Trường Mầm non Thanh Trị	xã Vĩnh Bình	Mầm non	29	25	3													3	
378	Trường Tiểu học Nguyễn Hữu Trí	xã Vĩnh Bình	Tiểu học	39	38	1											1			
379	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Tươi	xã Vĩnh Bình	Tiểu học	39	37	1												1		
380	Trường Tiểu học Phan Thế Đồng	xã Vĩnh Bình	Tiểu học	42	40	1												1		
381	Trường THCS Nguyễn Đức Thắng	xã Vĩnh Bình	THCS	50	48	2				1							1			
382	Trường THCS Nguyễn Văn Thiều	xã Vĩnh Bình	THCS	69	66	1				1										
383	Trường THCS Nguyễn Thanh Sơn	xã Vĩnh Bình	THCS	46	44	2				1						1				
384	Trường Mầm non Tân Phước	xã Tân Đông	Mầm non	26	24	2													2	
385	Trường Tiểu học Tân Đông	xã Tân Đông	Tiểu học	36	35	1												1		
386	Trường Tiểu học Tân Tây	xã Tân Đông	Tiểu học	63	62	1												1		
387	Trường Tiểu học Tân Phước	xã Tân Đông	Tiểu học	53	49	3								1				2		
388	Trường THCS Lê Quốc Việt	xã Tân Đông	THCS	29	27	1										1				
389	Trường THCS Võ Văn Chính	xã Tân Đông	THCS	59	57	2	1		1											
390	Trường THCS Phùng Thanh Vân	xã Tân Đông	THCS	30	25	4	1		1		1	1								
391	Trường Mầm non Bình Ân	xã Tân Điền	Mầm non	22	21	1													1	
392	Trường THCS Võ Văn Kiệt	xã Tân Điền	THCS	29	28	1				1										
393	Trường THCS Bình Ân	xã Tân Điền	THCS	31	26	3		1		2										
394	Trường Tiểu học Thị trấn Mỹ Thọ 1	xã Mỹ Thọ	Tiểu học	42	36	1									1					
395	Trường Tiểu học Thị trấn Mỹ Thọ 2	xã Mỹ Thọ	Tiểu học	48	39	4												4		
396	Trường Tiểu học Đinh Công Bê	xã Mỹ Thọ	Tiểu học	39	32	4						1						3		
397	Trường Tiểu học Mỹ Xương	xã Mỹ Thọ	Tiểu học	33	27	2												1		1
398	Trường Tiểu học Mỹ Hội	xã Mỹ Thọ	Tiểu học	43	36	1												1		
399	Trường THCS Thị trấn Mỹ Thọ	xã Mỹ Thọ	THCS	83	73	2				1		1								
400	Trường THCS Mỹ Hội	xã Mỹ Thọ	THCS	46	40	1			1											
401	Trường Mầm non Anh Đào	Phường Cao Lãnh	Mầm non	33	30	1													1	
402	Trường Mầm non Sao Mai	Phường Cao Lãnh	Mầm non	27	24	2													2	
403	Trường Mầm non Tân Thuận Đông	Phường Cao Lãnh	Mầm non	32	27	2													2	
404	Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân	Phường Cao Lãnh	Tiểu học	43	42	1												1		
405	Trường THCS Kim Hồng	Phường Cao Lãnh	THCS	98	94	2	1						1							

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
406	Trường THCS Phạm Hữu Lầu	Phường Cao Lãnh	THCS	48	42	3	1						1		1					
407	Trường THCS Nguyễn Trãi	Phường Cao Lãnh	THCS	36	34	1	1													
408	Trường THCS Tân Thuận Đông	Phường Cao Lãnh	THCS	38	36	1			1											
409	Trường Tiểu học Tân Lý Đông	xã Tân Hương	Tiểu học	44	40	1											1			
410	Trường THCS Tân Hương	xã Tân Hương	THCS	36	29	4			1	2					1					
411	Trường THCS Tân Hội Đông	xã Tân Hương	THCS	47	43	2			1	1										
412	Trường THCS Võ Việt Tân	Phường Cai Lậy	THCS	48	39	7		1		4					1		1			
413	Trường Tiểu học Mỹ Lợi A	xã Mỹ Lợi	Tiểu học	43	39	4										1		3		
414	Trường THCS Mỹ Lợi A	xã Mỹ Lợi	THCS	38	36	2			1							1				
415	Trường TH-THCS An Thái Đông	xã Mỹ Lợi	THCS	65	61	2				1							1			
		xã Mỹ Lợi	Tiểu học			1											1			
416	Trường TH-THCS Mỹ Lợi B	xã Mỹ Lợi	THCS	36	35	1										1				
417	Trường Mầm non An Bình A	Phường An Bình	Mầm non	26	25	1														1
418	Trường Mầm non An Bình B	Phường An Bình	Mầm non	26	21	5														5
419	Trường Mầm non An Lộc	Phường An Bình	Mầm non	26	25	1														1
420	Trường Tiểu học An Bình A	Phường An Bình	Tiểu học	47	46	1											1			
421	Trường Tiểu học An Bình B	Phường An Bình	Tiểu học	22	21	1											1			
422	Trường Tiểu học An Bình B 1	Phường An Bình	Tiểu học	25	23	2													2	
423	Trường TH-THCS An Lộc	Phường An Bình	Tiểu học	58	56	1													1	
424	Trường Mầm non Phú Thành B	xã An Hòa	Mầm non	26	12	8														8
425	Trường Tiểu học An Hòa 1	xã An Hòa	Tiểu học	35	29	3						2		1						
426	Trường Tiểu học Phú Thành B	xã An Hòa	Tiểu học	20	12	7						2		1		1	1	1		1
427	Trường THCS An Hòa	xã An Hòa	THCS	37	22	4	1		1			1		1						
428	Trường TH-THCS Phú Thành B	xã An Hòa	Tiểu học	46	32	1						1								
		xã An Hòa	THCS			5		1	1			2		1						
429	Trường Tiểu học Nhị Quý	Phường Nhị Quý	Tiểu học	38	37	1														1
430	Trường Tiểu học Nhị Mỹ	Phường Nhị Quý	Tiểu học	25	23	2											1	1		
431	Trường THCS Nhị Quý	Phường Nhị Quý	THCS	39	34	3				2					1					
CỘNG (theo cấp học)			THCS			429	42	20	113	87	22	37	6	25	21	32	14	0	0	10
			Tiểu học			477	0	0	0	0	0	0	73	12	32	10	25	24	289	0

STT	Đơn vị	Xã, phường	Cấp học	Tổng số biên chế được giao	Tổng số biên chế hiện có	Tổng chỉ tiêu GV	Chỉ tiêu các VTVL giáo viên (môn)													
							Toán	KH tự nhiên	Văn	Lịch sử-Địa lý	GD CD	Tiếng Anh	Thể dục	Tin học	Công nghệ	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tiểu học	Mầm non	TPT Đội
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
			Mầm non			245	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	245	0
TỔNG CỘNG: 1151						1151	42	20	113	87	22	110	18	57	31	57	38	289	245	22